

THỦ TƯỚNG CHÍNH
PHỦ
Số: 187/2003/QĐ-TTg

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
Hà Nội, ngày 15 tháng 9 năm 2003

QUYẾT ĐỊNH

Về việc ban hành Quy chế quản lý kinh doanh xăng, dầu

THỦ TƯỚNG CHÍNH PHỦ

Căn cứ Luật Tổ chức Chính phủ ngày 25 tháng 12 năm 2001;

Căn cứ Nghị định số 44/2001/NĐ-CP ngày 02 tháng 08 năm 2001 của Chính phủ về sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 57/1998/NĐ-CP ngày 31 tháng 07 năm 1998;

Căn cứ Nghị định số 11/1999/NĐ-CP ngày 03 tháng 03 năm 1999 của Chính phủ về hàng hoá cấm lưu thông, dịch vụ thương mại cấm thực hiện, hàng hóa, dịch vụ thương mại hạn chế kinh doanh, kinh doanh có điều kiện;

Để xây dựng hệ thống cung ứng xăng, dầu phát triển ổn định, từng bước phù hợp với cơ chế thị trường có sự quản lý của Nhà nước, bảo đảm an toàn năng lượng quốc gia, bảo đảm cân đối xăng, dầu cho nhu cầu của nền kinh tế quốc dân và tiêu dùng xã hội;

Xét đề nghị của Bộ trưởng Bộ Thương mại,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Quy chế quản lý kinh doanh xăng, dầu.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực từ ngày 01 tháng 01 năm 2004. Bộ trưởng các Bộ: Thương mại, Tài chính, Khoa học và Công nghệ, Tài nguyên và Môi trường, Kế hoạch và Đầu tư và Giao thông vận tải chịu trách nhiệm ban hành các văn bản liên quan nêu tại Quy chế quản lý kinh doanh xăng, dầu kèm theo Quyết định này, bảo

đảm thực hiện đồng bộ khi Quyết định này có hiệu lực thi hành. Các quy định trái với những quy định trong Quy chế kèm theo Quyết định này đều được bãi bỏ.

Điều 3. Các Bộ trưởng, Thủ trưởng cơ quan ngang Bộ, Thủ trưởng cơ quan trực thuộc Chính phủ, Chủ tịch Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương, Giám đốc các doanh nghiệp kinh doanh xăng, dầu chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

QUY CHẾ

Quản lý kinh doanh xăng, dầu

(Ban hành kèm theo Quyết định số 187/2003/QĐ-TTg ngày 15/09/2003 của Thủ tướng Chính phủ)

Chương I

NHỮNG QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Xăng, dầu là mặt hàng kinh doanh có điều kiện. Thương nhân kinh doanh nhập khẩu (kể cả nhập khẩu nguyên liệu để sản xuất, pha chế xăng, dầu), kinh doanh xăng, dầu trên thị trường nội địa (kể cả thương nhân làm đại lý bán lẻ xăng, dầu) phải tuân thủ các điều kiện, quy định tại Quy chế này và các quy định hiện hành khác về kinh doanh xăng, dầu.

Điều 2. Doanh nghiệp được kinh doanh nhập khẩu xăng, dầu phải đáp ứng các điều kiện, quy định nêu tại Điều 5 Quy chế này và phải có Giấy phép kinh doanh do Bộ Thương mại cấp.

Điều 3. Việc phát triển cơ sở vật chất kỹ thuật để kinh doanh nhập khẩu và kinh doanh xăng, dầu trên thị trường nội địa (cảng tiếp nhận xăng, dầu nhập khẩu, kho tiếp nhận đầu mối, kho trung chuyển, kho phân phối xăng, dầu, cửa hàng xăng, dầu) phải tuân thủ quy hoạch do cấp có thẩm quyền phê duyệt.

Quy hoạch phát triển hệ thống kho tiếp nhận đầu mối, kho trung chuyển, kho phân phối xăng, dầu trên phạm vi cả nước đến năm 2010 thực hiện theo Quyết định số 93/2002/QĐ-TTg ngày 16 tháng 07 năm 2002 của Thủ tướng Chính phủ.

Quy hoạch tổng thể phát triển hệ thống cảng tiếp nhận xăng, dầu nhập khẩu đến năm 2010 thực hiện theo Quyết định số 202/1999/QĐ-TTg ngày 12 tháng 10 năm 1999 của Thủ tướng Chính phủ về việc phê duyệt Quy hoạch tổng thể phát triển hệ thống cảng biển Việt Nam đến năm 2010.

Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương lập quy hoạch và phê duyệt phát triển hệ thống cửa hàng xăng, dầu trên địa bàn đến năm 2010.

Điều 4. Doanh nghiệp nhập khẩu xăng, dầu chuyên dụng cho nhu cầu sử dụng của mình, không kinh doanh trên thị trường nội địa, thực hiện theo quy định riêng của Bộ trưởng Bộ Thương mại.

Chương II

ĐIỀU KIỆN KINH DOANH XĂNG, DẦU

Điều 5. Điều kiện kinh doanh nhập khẩu xăng, dầu.

1. Doanh nghiệp kinh doanh nhập khẩu xăng, dầu phải bảo đảm các điều kiện sau đây:

a) Có cầu cảng chuyên dùng để có thể tiếp nhận xăng, dầu nhập khẩu thuộc sở hữu của doanh nghiệp, kể cả đồng sở hữu theo hợp đồng liên doanh liên kết, góp vốn xây dựng hoặc thuê sử dụng từ 05 năm trở lên.

b) Có kho tiếp nhận xăng, dầu nhập khẩu để có thể tiếp nhận trực tiếp xăng, dầu từ tàu vào kho, bảo đảm các quy định phòng cháy, chữa cháy và vệ sinh môi trường thuộc sở hữu của doanh nghiệp, kể cả đồng sở hữu theo hợp đồng liên doanh liên kết, góp vốn xây dựng hoặc thuê sử dụng từ 05 năm trở lên.

c) Có vốn thuộc sở hữu doanh nghiệp (không bao gồm giá trị tài sản) bảo đảm hoạt động kinh doanh nhập khẩu xăng, dầu bằng mức xăng, dầu dự trữ lưu thông bắt buộc quy định tại mục d, khoản 2 Điều này.

2. Trong quá trình kinh doanh, doanh nghiệp kinh doanh nhập khẩu xăng, dầu phải tuân thủ các quy định sau đây:

a) Phải thiết lập hệ thống phân phối, bao gồm kho, trạm, cửa hàng bán lẻ hoặc đại lý bán lẻ và phải đăng ký hệ thống phân phối này với Bộ Thương mại. Cửa hàng bán lẻ và đại lý bán lẻ phải có biển hiệu của doanh nghiệp kinh doanh nhập khẩu xăng, dầu.

b) Phải quy định đúng giá, chất lượng xăng, dầu bán ra; chấp hành các quy định về bảo đảm tiêu chuẩn, chất lượng xăng, dầu và yêu cầu các cơ sở phân phối, các cửa hàng bán lẻ, đại lý bán lẻ thuộc hệ thống phân phối của doanh nghiệp mình thực hiện; quy định chế độ kiểm tra chất lượng, kiểm định các dụng cụ đo lường; kiểm tra và liên đới chịu trách nhiệm về việc thực hiện các quy định về giá và chất lượng xăng, dầu bán ra của các cơ sở phân phối, các cửa hàng bán lẻ, các đại lý bán lẻ thuộc hệ thống phân phối của doanh nghiệp mình.

c) Doanh nghiệp nhập khẩu xăng, dầu phải bảo đảm cung ứng đủ xăng, dầu cho thị trường nội địa theo đúng tiến độ và cơ cấu theo hạn mức nhập khẩu tối thiểu được giao.

d) Doanh nghiệp nhập khẩu xăng, dầu phải thường xuyên bảo đảm lượng xăng, dầu dự trữ lưu thông bằng 15 ngày cung ứng tính theo hạn mức nhập khẩu tối thiểu được giao (cả về số lượng và cơ cấu).

đ) Không được chuyển tải, sang mạn xăng, dầu trên biển; trừ trường hợp cung ứng cho tàu biển và chuyển tải từ các tàu lớn mà các cảng Việt Nam không có khả năng tiếp nhận do Cơ quan Cảng vụ quyết định.

e) Thực hiện đầy đủ các quy định về bảo đảm an toàn môi trường biển.

Bộ Thương mại phối hợp với Bộ Tài nguyên và Môi trường, Bộ Giao thông vận tải quy định điều kiện về an toàn môi trường biển đối với hoạt động của doanh nghiệp cung ứng dầu cho tàu biển.

3. Bộ Thương mại là cơ quan cấp Giấy phép kinh doanh nhập khẩu xăng, dầu cho các doanh nghiệp hội đủ các điều kiện quy định tại khoản 1 Điều này; kiểm tra việc tuân thủ các quy định tại khoản 2 Điều này.

4. Hồ sơ để cấp Giấy phép kinh doanh nhập khẩu xăng, dầu gồm có :

a) Đơn đề nghị cấp Giấy phép kinh doanh nhập khẩu xăng, dầu (theo mẫu tại Phụ lục I đính kèm Quy chế này).

b) Bản kê cơ sở vật chất kinh doanh xăng, dầu (theo mẫu tại Phụ lục II đính kèm Quy chế này).